

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 27/2018/HS-ST

Ngày: 06-02-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Xuân Hiền**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Nguyễn Công Hoan** và ông **Hg Văn Trách**.

Thư ký Tòa án: Bà **Mai Hương Sen** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông **Vũ Đức Tâm** - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2018, tại Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 17/2018/TLST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2018/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Vũ Duy H, sinh năm 1978 tại Hải Dương. Nơi cư trú: 84 xóm T, phường Q, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Duy L và bà Nguyễn Thị M; có vợ là Bùi Thị Thu H (đã ly hôn) và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 05 ngày 11/12/2017 của Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Hải Dương. (*bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

- Bị hại: Anh Vũ Minh T, sinh năm 1981; trú tại 35/1022 L, phường H, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương (*vắng mặt*).

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

+ Chị Nguyễn Thị Hương T, sinh năm 1985; trú tại: 26/167 N, phường B, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương (*vắng mặt*).

+ Anh Phạm Hg H, sinh năm 1977; trú tại: 37/370 Đ, phường T, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương (*vắng mặt*).

+ Ông Vũ Duy L, sinh năm 1945 và bà Nguyễn Thị Miền, sinh năm 1947; đều trú tại: 84 xóm T, phường Q, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương (*vắng mặt*).

Người chứng kiến:

+ Ông Nguyễn Huy V, sinh năm 1963; trú tại: Khu 4, phường T, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương (*vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tại bản cáo trạng số 28/VKS-HS ngày 17/01/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố Vũ Duy H về tội “Hủy hoại tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 với căn cứ: Vũ Duy H và chị Nguyễn Thị Hương T có mâu thuẫn trong chuyện tình cảm. Sau đó, chị Thúy bán một số tài sản gồm: bộ máy vi tính, máy móc và đồ dùng làm tóc, gội đầu, sơn sửa móng tay của chị T cho anh Vũ Minh T ở số 35/1022 L - phường H - TP. Hải Dương. Ngày 31/3/2017, anh T mang những tài sản mua được để tại ki ốt số 15A chợ T-phường T - TP. Hải Dương. Khoảng 23 cùng ngày, H đến ki ốt số 15A chợ T, thấy cửa ra vào ki ốt (loại cửa xếp bằng sắt) khóa ngoài, bên trong ki ốt có tài sản chị Thúy đã bán cho anh T và một số tài sản khác. Tức giận vì chị Thúy đang đi chơi với người khác, H đã nảy sinh ý định đốt những tài sản mà H nghĩ là của chị T trong ki ốt số 15A nên H lấy 01 thanh gỗ, kích thước (30 x 02)cm tại vỉa hè trước cửa ki ốt, sử dụng thanh gỗ trên lách qua khe cửa xếp kều lấy lọ còn 0,5 lít ở bên trong ki ốt, H tiếp tục lấy 01 mảnh vải trước cửa ki ốt số 13 chợ T quấn vào một đầu của thanh gỗ rồi đổ cồn vào mảnh vải. Sau đó, H dùng bật lửa mang theo người châm lửa làm mảnh vải cháy rồi đưa thanh gỗ có mảnh vải đang cháy qua khe cửa xếp, đặt lên trên một số sợi dây điện bên trong ki ốt làm dây điện cháy và cháy lan sang một số tài sản, đồ dùng bên trong ki ốt. Thấy lửa sẽ cháy to và lan rộng sang các ki ốt khác, H đến nhà anh Phạm H (bạn H) ở số 37/370 Đ- phường T- TP. Hải Dương mượn búa và nhờ anh H cùng đi dập lửa. Đến nơi, H và anh H dùng búa đập gãy khóa cửa xếp, vào bên trong ki ốt dập lửa. Lúc này, anh T, chị T về đến ki ốt và cùng với H, anh H dập lửa dẫn đến lửa không cháy lan sang các ki ốt xung quang mà chỉ có tài sản bên trong ki ốt gồm: 01 máy xông hơi ướn màu trắng hiệu HQT 333 bị cháy hỏng bầu chứa nước; 01 ghế xoay hiệu HQT có khung kim loại bị cháy hỏng đệm; 01 xe mô tô Yamaha Sirius RC màu xám- trắng, biển số 34P6- 2212 bị cháy hỏng hai bên yếm xe và ốp sườn phải; 01 màn hình máy tính LCD hiệu Samsung 933 SNPLUS, 01 màn hình máy tính LCD hiệu ASUS VB 171D màu đen, 01 bàn phím 4TECH màu đen GR 85, 01 máy mài- cắt hiệu Bosch GWS6- 100E, 01 máy khoan Bosch GBH2- 26DRE, 02 tấm gương trang điểm HQT446 bị cháy hỏng. Thấy vậy, H nói với anh T là ki ốt là do H châm lửa đốt, tài sản bị thiệt hại H sẽ bồi thường cho anh Tuấn rồi H và anh H đi về. Đến ngày 05/4/2017, anh Tuấn đã báo cơ quan CSĐT- Công an TP. Hải Dương. Vụ án được điều tra làm rõ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 170 ngày 12/6/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự- UBND TP. Hải Dương kết luận: Giá trị 02 chiếc gương trang điểm là 1.380.000đ; 01 màn hình máy tính LCD hiệu ASUS VB 171D màu đen là 700.000đ; 01 máy khoan Bosch GBH2- 26DRE là

540.000đ; 01 máy mài- cắt hiệu Bosch GWS6- 100E là 280.000đ; 01 màn hình máy tính LCD hiệu Samsung 933 SNPLUS là 500.000đ; 01 ốp sườn phải xe mô tô là 48.000đ; bộ yếm trái, phải là 84.400đ; 01 chiếc đệm ngồi, đệm tựa của ghế xoay hiệu HQH là 96.000đ; 01 chiếc ống dẫn hơi, bầu chứa nước của máy xông hơi ướt hiệu HQH 333 là 136.000đ; 01 bàn phím máy tính 4TECH màu đen GR 85 là 84.000đ; tiền công lắp đặt đệm ghế và thay ống dẫn hơi 60.000đ; công lắp đặt thay yếm, ốp xe mô tô là 50.000đ. Tổng cộng **3.958.400đ** (*Ba triệu chín trăm năm mươi tám nghìn bốn trăm đồng*). Ngày 30/11/2017, H đã bồi thường số tiền 3.958.400đ cho anh Tuấn.

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Duy H thừa nhận bản thân chính là người thực hiện hành vi cố ý đốt các tài sản với mục đích làm mất H toàn giá trị sử dụng của các tài sản vì nghĩ đó là tài sản của chị Nguyễn Thị Hương T nên Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương đã truy tố bị cáo về tội “Hủy hoại tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng; bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Người bị hại: Anh Vũ Minh T vắng mặt, đối với thiệt hại anh T xác định bị cáo đã bồi thường và anh đã nhận. Nay anh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường bất cứ khoản nào khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa trình bày quan điểm vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Duy H phạm tội: “Hủy hoại tài sản”.

Về hình phạt chính: Áp dụng Khoản 1 Điều 178; điểm a (làm giảm bớt tác hại của tội phạm), điểm b (bồi thường thiệt hại), điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Vũ Duy H từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường Q, thành phố Hải Dương được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Khấu trừ 05% thu nhập hàng tháng của bị cáo Vũ Duy H để sung quỹ Nhà nước trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Vũ Duy H cho Ủy ban nhân dân phường Q, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Q trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về chứng cứ xác định bị cáo Vũ Duy H có tội:

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Duy H thừa nhận vào khoảng 23 giờ ngày 31/3/2017, do bức tức cá nhân đối với chị Nguyễn Thị Hương T và nghĩ rằng các tài sản để tại ki ốt số 15A chợ T- phường T- TP. Hải Dương vẫn là tài sản của chị T (chị T đã bán lại cho anh Vũ Minh T). Vũ Duy H đã thực hiện hành vi dùng lửa đốt các tài sản để trong ki ốt với mục đích làm mất H toàn giá trị sử dụng của các tài sản. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với bản tường trình của người bị hại (BL37), Biên bản bản thực nghiệm điều tra (BL53, 54), phù hợp với biên bản xác định hiện trường, sơ đồ hiện trường (BL 55, 56), phù hợp với Kết luận định giá tài sản (BL14). Các chứng cứ nêu trên phù hợp với các chứng cứ khác như: Bản tự khai của bị cáo, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị cáo, biên bản lấy lời khai người làm chứng đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Từ những chứng cứ nêu trên, có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; vì bức tức cá nhân nên đã thực hiện hành vi dùng lửa đốt nhằm mục đích làm mất H toàn giá trị sử dụng của tài sản với lỗi cố ý, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của anh Vũ Minh T. Với tổng trị giá tài sản bị hư hỏng là 3.958.400 đồng, bị cáo Vũ Duy H bị Viện kiểm sát truy tố và bị đưa ra xét xử về tội danh “Hủy hoại tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là đủ căn cứ, đúng người thực hiện hành vi phạm tội và đúng pháp luật. Căn cứ công văn số 04/TANDTC-PC ngày 09/01/2018 về việc áp dụng BLHS năm 2015 và nghị quyết 41 của Quốc hội thì tại thời điểm xét xử tội danh “Hủy hoại tài sản” quy định tại Điều 178 BLSH năm 2015 là tội danh quy định hình phạt nhẹ hơn so với quy định tại Điều 142 BLHS năm 1999 là quy định có lợi cho bị cáo nên HĐXX sẽ áp dụng các điều khoản quy định tại BLHS năm 2015 khi xét xử đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi thực hiện hành vi đốt tài sản, lo sợ trước hành vi của mình nên bị cáo đã gọi anh H đến và cùng tìm biện pháp dập lửa để làm giảm bớt tác hại của tội phạm, sau khi xác định được trị giá thiệt hại đã tự nguyện bồi thường, bản thân có nhân thân tốt, quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm a, b, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Mặt khác, bị cáo có bố mẹ để được Nhà nước tặng thưởng huân, huy chương nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Do bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, nơi cư trú ổn định nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt cách ly xã hội mà áp dụng hình phạt cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ tác dụng.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 30/11/2017 bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại anh Vũ Minh T trị giá tài sản thiệt hại là 3.958.400 đồng. Anh T đã nhận tiền bồi thường và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường khoản nào khác nên HĐXX không đặt ra giải quyết về trách nhiệm dân sự.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại toàn bộ tài sản cho người bị hại anh Vũ Minh Tuấn, anh T đã nhận đầy đủ. Do vậy không đặt ra giải quyết về vật chứng.

Về án phí: Bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[2] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Căn cứ bản tường trình của người bị hại ngày 05/4/2017 (BL38); ngày 6/4/2017 cơ quan điều tra đã tiến hành quản lý đồ vật, tiến hành trưng cầu định giá tài sản. Tuy nhiên do Vũ Duy H không có mặt tại địa phương nên đến ngày 30 tháng 8 năm 2017 mới khởi tố vụ án và tiến hành hoạt động điều tra lấy lời khai, hỏi cung bị can, lấy lời khai người làm chứng là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về các vấn đề khác: Không.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 178; điểm a (*làm giảm bớt tác tại của tội phạm*), điểm b (*bồi thường thiệt hại*), điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Duy H phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

2. Về hình phạt: Bị cáo Vũ Duy H **12 (mười hai)** tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường Quang Trung được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Khấu trừ 05% thu nhập hàng tháng của bị cáo Vũ Duy H để sung quỹ Nhà nước trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Vũ Duy H cho Ủy ban nhân dân phường Q, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Q trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Vũ Duy H phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Vũ Duy H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại anh Vũ Minh Tuấn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Viện Kiểm sát nhân dân TP Hải Dương;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT công an TP Hải Dương;
- Cơ quan THAHS công an TP Hải Dương
- Chi cục THADS thành phố Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Xuân Hiền